

Số: 1612/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 02 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp tham mưu phân bổ kinh phí  
khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;*

*Theo thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày 24/7/2023 (khoản 9 Thông báo số 219/TB-UBND ngày 27/7/2023 của UBND tỉnh) và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 153/TTr-SNN&PTNT ngày 13/7/2023 (kèm theo các hồ sơ liên quan).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp tham mưu phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chánh Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- BCĐQG về PCTT;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTN, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hồ Quang Bửu**

## QUY CHẾ

**Phối hợp tham mưu phân bổ kinh phí khắc phục  
hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND  
Ngày #nbh/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, quy trình, trách nhiệm phối hợp của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Văn phòng thường trực) và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tham mưu phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh (nguồn ngân sách hợp pháp khác) nhằm khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

#### Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tham mưu, đề xuất phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều (sau đây gọi là Nghị định số 66/2021/NĐ-CP); phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; tạo sự thống nhất trong công tác tham mưu triển khai thực hiện.

2. Các Sở, Ban, ngành chịu trách nhiệm tham mưu, giúp UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý.

3. Đảm bảo công tác phối hợp, liên lạc thường xuyên, liên tục giữa các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công kịp thời, hiệu quả.

4. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố được báo cáo kịp thời, đầy đủ tới UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp, báo cáo chung.

## Chương II

### NỘI DUNG QUY TRÌNH HỖ TRỢ VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP THAM MUỖ PHÂN BỐ KINH PHÍ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

#### Điều 3. Nội dung quy trình hỗ trợ khắc phục thiên tai

1. Thực hiện đảm bảo quy định tại các Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP.

2. Công tác thống kê, đánh giá thiệt hại được thực hiện ngay sau khi thiên tai xảy ra và được cập nhật thường xuyên cho đến khi có báo cáo tổng hợp thiệt hại đợt thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo điều hành ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Công tác thống kê, đánh giá thiệt hại phải thực hiện đảm bảo theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trường hợp có sự thay đổi, thay thế thì thực hiện theo Văn bản điều chỉnh của các Bộ, ngành trung ương.

Sau khi kết thúc đợt thiên tai, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị xác định, tổng hợp thiệt hại, đề xuất nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành có liên quan đảm bảo một số nội dung sau:

a) Đảm bảo các quy định pháp luật về thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra và chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của số liệu báo cáo. Đối với các báo cáo không đảm bảo theo quy định (*thâm quyền ban hành, thời gian, biểu mẫu...*), Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh không tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b) Đối với danh mục công trình đề xuất hỗ trợ sửa chữa, khắc phục phải cụ thể: tên công trình, thời gian, địa điểm, hiện trạng hư hỏng, sự cần thiết phải xử lý cấp bách, dự kiến biện pháp khắc phục, ước tính kinh phí thiệt hại, dự kiến kinh phí khắc phục, thứ tự ưu tiên khắc phục... (trong đó không bao gồm các công trình nâng cấp, xây mới và các công trình, dự án mang tính chất lâu dài. Đối với kinh phí thực hiện các dự án đầu tư mang tính chất lâu dài, bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của tỉnh, cấp huyện để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan).

c) Đối với đề xuất nhu cầu hỗ trợ về dân sinh, nhà ở: đảm bảo các quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 18 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

d) Đối với đề xuất nhu cầu hỗ trợ về sản xuất nông nghiệp: thực hiện theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của UBND tỉnh về việc ban

hành quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ và các văn bản pháp luật thay thế, điều chỉnh, bổ sung có liên quan (nếu có).

đ) Chủ động sử dụng nguồn lực tại chỗ để khắc phục hậu quả thiên tai, trường hợp vượt quá khả năng cân đối, đề xuất nhu cầu, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (báo cáo phải cụ thể tình hình sử dụng ngân sách địa phương, quỹ phòng chống thiên tai và các nguồn tài chính hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị, địa phương để khắc phục; thừa, thiếu so với nhu cầu và đề xuất).

3. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, xác định, tổng hợp tình hình thiệt hại, đề xuất nhu cầu hỗ trợ của cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh; phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai trong trường hợp vượt quá khả năng của tỉnh.

4. Nội dung phối hợp trong quy trình huy động và sử dụng ngân sách tỉnh

a) Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện quyết định sử dụng ngân sách cấp mình để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

b) Trường hợp thiệt hại lớn, vượt quá khả năng cân đối của ngân sách địa phương, sau khi sử dụng ngân sách cấp mình để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu, UBND cấp huyện báo cáo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các Sở, ngành liên quan.

c) Căn cứ vào nhu cầu thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện.

d) Căn cứ Quyết định hỗ trợ kinh phí để khắc phục hậu quả thiên tai của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện có trách nhiệm tham mưu, đề xuất UBND cấp huyện phân bổ kịp thời để triển khai thực hiện, thời hạn chậm nhất 20 ngày kể từ ngày có quyết định hỗ trợ; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành có liên quan trước ngày 20 tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo.

đ) Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, tổng hợp kết quả thực hiện; tổng hợp gửi Sở Tài chính đề xuất UBND tỉnh xem xét thu hồi, điều chuyển kinh phí hỗ trợ và xử lý các trường hợp sử dụng sai mục đích, đối tượng hoặc để

chậm trễ, gây lãng phí, kém hiệu quả.

#### 5. Quy trình huy động và triển khai nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương

a) UBND tỉnh chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên cơ sở kết quả thực hiện các nội dung tại khoản 4 Điều 3 của Quy chế này. Trường hợp thiệt hại lớn, vượt quá khả năng cân đối, sau khi sử dụng kinh phí được giao, ngân sách địa phương để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai và chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của nội dung, số liệu báo cáo.

b) Căn cứ Quyết định hỗ trợ kinh phí để khắc phục hậu quả thiên tai của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh phân bổ kịp thời để triển khai thực hiện, thời hạn chậm nhất 30 ngày kể từ ngày có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống thiên tai trước ngày 25 tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Đối với những công trình sử dụng kinh phí hỗ trợ lớn hoặc có tính chất kỹ thuật phức tạp, để đảm bảo an toàn công trình và hiệu quả đầu tư, khi có thông báo của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống thiên tai, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh gửi hồ sơ kỹ thuật để cơ quan thường trực Ban chỉ đạo (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) có ý kiến hoặc phối hợp với các bộ quản lý chuyên ngành có ý kiến làm cơ sở phê duyệt và triển khai thực hiện.

#### 6. Quy trình huy động và triển khai hỗ trợ từ quỹ dự trữ tài chính

Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp nhu cầu hỗ trợ các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ từ quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh theo quy định tại Điều 11 Luật Ngân sách nhà nước và Điều 8 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

### **Điều 5. Trách nhiệm phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ khắc phục thiên tai**

1. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổng hợp thiệt hại và nhu cầu đề xuất hỗ trợ khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Trường hợp cần thiết, Văn phòng thường trực chủ trì, phối hợp với các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ

huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh thuộc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội và Văn phòng UBND tỉnh đi kiểm tra, đánh giá số liệu thiệt hại và nhu cầu đề xuất của một số địa phương trước khi tổng hợp, họp báo cáo đề xuất hỗ trợ.

2. Lãnh đạo Văn phòng thường trực chủ trì họp với đại diện cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh thuộc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh và một số cơ quan, đơn vị có liên quan để rà soát hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai cho các Sở, ngành, đơn vị, địa phương.

3. Căn cứ kết quả cuộc họp (có biên bản kèm theo), Văn phòng thường trực trình Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh lấy ý kiến (bằng văn bản) của thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh thuộc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh và một số cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có). Cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh thuộc các Sở, ngành trên có trách nhiệm báo cáo, nghiên cứu tham mưu cho thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham gia ý kiến chính thức bằng văn bản khi có đề nghị của Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh theo đúng quy định.

4. Văn phòng thường trực tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và báo cáo lãnh đạo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, tiếp nhận thông tin phối hợp từ các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị trong công tác tham mưu, phân bổ và sử dụng kinh phí khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp tham mưu, cung cấp thông tin, báo cáo kết quả cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh trong việc thực hiện các nội dung liên quan đến Quy chế này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung; các ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.